

Số: 08/2020/QĐST-DS

Bắc Ninh, ngày 21 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 39/2020/TLST-DS ngày 02 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị N, sinh năm 1971; ĐKKHKT: Khu C, phường P, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh; Chỗ ở: Số 102, đường N, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:

Chị Nguyễn Thị O, sinh năm 1968; HKTT: Thôn B, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Anh Lưu Quý H, sinh năm 1971;

Chị Lê Thị O, sinh năm 1975;

Đại diện theo ủy quyền của chị Lê Thị O: Anh Lưu Quý H; HKTT: Khu 1, phường S, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh; Chỗ ở: Số 17, khu T, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Lưu Quý H và chị Lê Thị O có trách nhiệm trả cho chị Lê Thị N tổng số tiền gốc 2.030.000.000đ (Hai tỷ không trăm ba mươi triệu đồng) theo phương án trả nợ như sau:

Năm thứ nhất: Mỗi tháng anh H và chị O phải trả chị N là 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) kể từ tháng 6/2020 đến hết tháng 6/2021.

Kể từ năm thứ hai trở đi (kể từ tháng 7/2021) mỗi tháng anh H và chị O phải trả chị N là 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng) cho đến khi thanh toán xong số tiền 2.030.000.000đ.

Trường hợp anh H và chị O vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo phương án trên thì chị N có quyền làm đơn yêu cầu thi hành án thi hành theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày quyết định phát sinh hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành thì hàng tháng phải chịu một khoản lãi của số tiền chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

- Về án phí: Anh Lưu Quý H và chị Lê Thị O phải chịu 36.300.000đ (ba mươi sáu triệu ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả chị Lê Thị N số tiền 36.300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0000168 ngày 27/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ny sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Bắc Ninh;
- Chi cục THADS TP. Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Ngọc Anh